

CHÍNH PHỦ**NGHỊ QUYẾT của Chính phủ số 11/1999/
NQ-CP ngày 13/10/1999 phiên họp
Chính phủ thường kỳ tháng 9 năm
1999.**

Trong hai ngày 06 và 07 tháng 10 năm 1999, Chính phủ họp phiên thường kỳ tháng 9 năm 1999, thảo luận và quyết nghị các vấn đề sau đây:

1. Chính phủ đã nghe Bộ trưởng Trương Đình Tuyển, Phó Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về hợp tác kinh tế quốc tế trình bày đề án “Chiến lược tổng thể về hợp tác kinh tế quốc tế”.

Hội nhập là xu thế phát triển khách quan của tình hình quốc tế, là yêu cầu nội tại của mỗi quốc gia trong thế giới ngày nay. Đối với nước ta, hội nhập kinh tế quốc tế không chỉ được khẳng định về mặt chủ trương mà đã được triển khai trên thực tế từ nhiều năm nay.

Chính phủ khẳng định, chúng ta thực hiện hội nhập kinh tế quốc tế trên nguyên tắc giữ vững độc lập dân tộc, chủ quyền quốc gia, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa và làm cho đất nước mạnh lên; trong quá trình thực hiện hội nhập quốc tế cần đặc biệt chú ý chuyển dịch cơ cấu kinh tế phù hợp với xu thế mới của thời đại, tăng cường đổi mới công nghệ, máy móc thiết bị nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh của các sản phẩm Việt Nam trên thị trường thế giới, điều chỉnh cơ chế, chính sách phù hợp với quá trình hội nhập quốc tế.

Giao Ủy ban Quốc gia về hợp tác kinh tế quốc tế chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan, tiếp thu ý kiến đóng góp của các thành viên Chính phủ, trên cơ sở tổng hợp hai đề án “Phương hướng và các biện pháp điều chỉnh cơ cấu sản xuất và đầu tư của các ngành trong quá trình hội nhập” và “Chiến lược tổng thể về hợp tác kinh tế quốc tế” hoàn chỉnh thành một đề án chung, báo cáo Thủ tướng Chính phủ để trình Bộ Chính trị.

2. Sau khi nghe Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Trần Xuân Giá trình bày báo cáo “Tình hình thực hiện kế hoạch năm 1999 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2000”; Bộ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Sinh Hùng trình bày báo cáo “Tình hình thực hiện ngân sách nhà nước năm 1999 và dự toán ngân sách nhà nước năm 2000”, các thành viên Chính phủ đã tham gia nhiều ý kiến đóng góp đối với hai bản báo cáo này.

Về cơ bản, Chính phủ nhất trí với các đánh giá về tình hình thực hiện kế hoạch và ngân sách nhà nước năm 1999 cũng như kế hoạch năm 2000 mà các Bộ đã đưa ra. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tiếp thu ý kiến đóng góp của các thành viên Chính phủ, hoàn chỉnh các văn bản trên, báo cáo Thủ tướng Chính phủ để xin ý kiến Bộ Chính trị trước khi trình Quốc hội trong kỳ họp tới.

3. Chính phủ đã nghe Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ Đỗ Quang Trung trình bày báo cáo “Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa VIII)”. Các thành viên Chính phủ đã đóng góp nhiều ý kiến nhằm bổ sung và hoàn thiện kế hoạch này.

Giao Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ chủ trì, phối hợp cùng Văn phòng Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan, tiếp thu ý kiến đóng góp của các thành viên Chính phủ, hoàn chỉnh kế hoạch của Chính phủ nhằm chỉ đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa VIII).

4. Tại phiên họp này, Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ Đỗ Quang Trung trình “Báo cáo về tình hình triển khai công tác chuẩn bị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1999 - 2004”; Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Đoàn Mạnh Giao trình “Báo cáo kiểm điểm sự chỉ đạo, điều hành và thực hiện Quy chế Làm việc của Chính phủ 9 tháng đầu năm 1999”.

Chính phủ nhất trí thông qua các báo cáo này và thống nhất nhận định, công tác chuẩn bị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ

1999 - 2004 về cơ bản đã được triển khai đồng bộ, rộng khắp, theo đúng kế hoạch đề ra trong Hội nghị triển khai công tác bầu cử toàn quốc. Việc chỉ đạo tiến hành bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân đợt này là một trong những trọng tâm công tác từ nay đến cuối năm 1999. Chính phủ giao cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình khẩn trương triển khai kế hoạch chỉ đạo, tổ chức và phục vụ tốt cuộc bầu cử này.

Trong 9 tháng đầu năm 1999, Chính phủ đã có nhiều cố gắng trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội và Chương trình công tác năm 1999 của Chính phủ. Trong 3 tháng còn lại của năm 1999, Chính phủ cần tập trung chỉ đạo mạnh mẽ và sát sao hơn nữa để hoàn thành tốt Chương trình công tác cả năm 1999.

5. Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Trần Xuân Giá trình Chính phủ "Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 9 và 9 tháng đầu năm 1999" và "Báo cáo sơ bộ về kiểm tra công tác xây dựng cơ bản năm 1999".

Tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 1999 mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng đã có một số chuyển biến nhất định: sản xuất nông nghiệp được mùa lớn, công nghiệp có sự chuyển biến, xuất khẩu tăng khá, thu ngân sách tăng. Tuy nhiên, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 1999 còn khá nặng nề.

Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành tiếp tục chỉ đạo tốt các giải pháp đã nêu trong Nghị quyết số 08/1999/NQ-CP ngày 09/7/1999; đặc biệt chú ý đẩy mạnh chương trình đầu tư, giải ngân các nguồn vốn còn đang ứ đọng, tạo sức mua trong các tầng lớp dân cư, tăng nhanh xuất khẩu, tăng khả năng tiêu thụ sản phẩm để kích thích sản xuất phát triển, xử lý các vấn đề xã hội cấp bách, nhất là vấn đề việc làm và các tệ nạn xã hội./.

TM. Chính phủ
Thủ tướng

PHAN VĂN KHAI

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 160/1999/NĐ-CP ngày 18/10/1999 quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh về tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Pháp lệnh về tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở ngày 25 tháng 12 năm 1998;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sau khi thống nhất ý kiến với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng.

1. Nghị định này quy định chi tiết một số điều về tổ chức và hoạt động hòa giải được quy định tại Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số 09/1998/PL-UBTVQH ngày 25 tháng 12 năm 1998 về tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở.

2. Các quy định của Nghị định này không áp dụng đối với hoạt động hòa giải trong tố tụng của tòa án nhân dân và của trọng tài kinh tế.

Điều 2. Hòa giải ở cơ sở.

1. Hòa giải ở cơ sở là việc hướng dẫn, giúp đỡ, thuyết phục các bên tranh chấp đạt được thỏa thuận, tự nguyện giải quyết với nhau những việc vi phạm pháp luật và tranh chấp nhỏ nhằm giữ gìn đoàn kết trong nội bộ nhân dân, củng cố, phát huy những tình cảm và đạo lý truyền thống tốt đẹp trong gia